TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2023/HS-PT
Ngày: 29-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Thẩm phán:

1. Ông Hà Chí Quốc;

2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 149/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Mai Huy N; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2023/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Mai Huy N, sinh năm 1999, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quang V, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt giam ngày 23-9-2022 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phan Duy K, Huỳnh Viễn P, Đặng Lâm Duy T1, Võ Kinh L, Lương Hữu P1, Nguyễn Huy H, Bùi Văn N1 không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 03-5-2022, Mai Huy N, Phan Duy K, Võ Kinh L, Lương Hữu P1, Nguyễn Huy H, Đặng Lâm Duy T1 và Nguyễn Hoài

P2, sinh năm 2003, ngụ khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh đi xe Taxi từ thị xã H, tỉnh Tây Ninh đến quán nhậu "Xí Xọn", thuộc Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh để uống bia cùng Nguyễn Hồng N2, sinh năm 1988, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Cảnh D, sinh năm 1983, ngụ Khu phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, N2 rủ thêm bạn của N2 là Huỳnh Viễn P và Bùi Văn N1 đến quán cùng uống bia. Tại đây, do có quen biết trước với nhau nên Nguyễn Cảnh D lấy số tiền 2.000.000 đồng đưa trước cho N để thanh toán tiền quán.

Cả nhóm uống bia đến khoảng 21 giờ, thì N khởi xướng việc hùn tiền mua chất ma túy về để cùng nhau sử dụng, nhưng không quy định cụ thể số tiền mỗi người hùn bao nhiêu và tìm phòng Karaoke để sử dụng. N hỏi những người trong bàn có ai biết địa điểm Karaoke ở đâu để tổ chức sử dụng chất ma túy thì P biết và nói để liên lạc đặt phòng Karaoke. P điện thoại cho Mai Thanh H1, sinh năm 1997, ngụ ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh để nhờ H1 đặt phòng tại quán Karaoke "H"; thuộc Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh do ông Ngô Tấn P3 làm chủ thì H1 đồng ý và H1 đã liên hệ với Lê Tuấn A, sinh năm 1993, ngụ Thôn G, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là người quản lý của quán đặt phòng để ca hát. Sau khi đặt được phòng, H1 báo lại cho P biết là đã đặt được phòng ở quán Karaoke "H".

Sau đó, những người trong bàn hùn tiền để mua ma tuý đưa cho N, trong đó: K hùn 700.000 đồng, P1 hùn 600.000 đồng, T1 hùn 500.000 đồng, H hùn 500.000 đồng, P hùn 400.000 đồng, L hùn 300.000 đồng, N1 hùn 200.000 đồng, N hùn 1.800.000 đồng, được tổng cộng số tiền 5.000.000 đồng. Những người không hùn tiền mua ma tuý, gồm: Nguyễn Cảnh D, Nguyễn Hồng N2, Nguyễn Hoài P2.

Do không biết chỗ mua ma túy, nên N kêu K điện thoại đặt mua ma túy, K điện thoại liên lạc với đối tượng tên Thanh N3 (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy thì được báo giá số tiền 5.500.000 đồng 01 hộp ma tuý hàng khây (Ketamine), K trao đổi lại với N và N trực tiếp thoả thuận với Thanh N3 và tự quyết định mua 7.000.000 đồng ma tuý loại Ketamine, sự việc này chỉ có N biết.

Khoảng 30 phút sau, Thanh N3 đi xe ô tô không rõ đặc điểm, biển số đến trước quán "Xí Xọn" và điện thoại cho K ra nhận ma túy, N tự ý gộp chung số tiền 2.000.000 đồng mà trước đó Nguyễn Cảnh D đã đưa cho N trả tiền quán nhậu cùng với số tiền các bị cáo hùn mua ma tuý, được tổng cộng 7.000.000 đồng giao cho K để trả tiền mua ma tuý. Sau khi nhận được ma túy, K giao cho N cất giữ và N kêu cả nhóm đi đến quán K1 "Hưng N4" để cùng nhau sử dụng, lúc này N2 đi vào trong quán nhậu tính tiền, nhưng do không đủ tiền nên thiếu lại và sẽ chuyển khoản trả sau.

Cả nhóm đi đến quán K2" vào phòng số 02. Khi vào phòng, N lấy ma túy đã mua đổ ra cái đĩa rồi phân chia ma túy, quấn tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng làm dụng cụ để hút, N sử dụng ma tuý và sau đó cả nhóm cùng sử dụng. Đến

khoảng 22 giờ cùng ngày, P điện thoại cho Phạm Bảo N5, sinh năm 1995, ngụ ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh và Mai Thanh H1 sinh năm 1997, ngụ ấp P, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh đến phòng Karaoke để uống bia và ca hát, khi vào phòng Karaoke, N5, H1 thấy đĩa ma túy để trên bàn thì tự lấy sử dụng. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày khi cả nhóm còn đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Karaoke thì bị Công an huyện D kiểm tra phát hiện, lập biên bản vi phạm.

Bản kết luận giám định số 549/KL-KTHS ngày 06-5-2022 của Phòng K3 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 bịch (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,5614 gam; khối lượng còn lại sau giám định 0,4079 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi vụ số 549 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và trợ lý giám định Nguyễn Văn Q, bên trong là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng hoàn lại sau giám định 0,4079 gam (không phẩy bốn không bảy chín gam); 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng; 01 (một) miếng nhựa màu trắng; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, số seri: BX6937310.

Các bị cáo không có tài sản riêng để tiến hành kê biên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Huy N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Mai Huy N 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-9-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04-10-2023, bị cáo Mai Huy N làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Huy N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật và hợp pháp.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm xử phạt bị cáo Mai Huy N 08 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" là có căn cứ, đúng người,

đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm mẹ bị cáo N cung cấp cho Tòa án chứng cứ gia đình có công với cách mạng, nên bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm tù là không nặng nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N; giữ nguyên bản án hình sư sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận;

Lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Huy N khai trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm là hợp pháp, đúng pháp luật.

[1.2] Bị cáo kháng cáo trong thời hạn quy định tại Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo Mai Huy N phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của những người có mặt tại hiện trường, phù hợp với biên bản vi phạm và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 03-5-2022, tại Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Mai Huy N là người khởi xướng và rủ rê các bị cáo Phan Duy K, Huỳnh Viễn P, Đặng Lâm Duy T1, Võ Kinh L, Lương Hữu P1, Nguyễn Huy H và Bùi Văn N1 hùn tiền mua chất ma túy, chọn địa điểm để sử dụng và kêu Phạm Bảo N5 và Mai Thanh H1 đến cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Mai Huy N và các đồng phạm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo N và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo ý

thức được việc sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật, nhưng bất chấp, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả.

[4] Trong vụ án này, bị cáo N là người chủ mưu, khởi xướng cho các bị cáo khác cùng nhau góp tiền mua ma tuý, phân công cho bị cáo K liên lạc, tìm người người bán ma tuý, khi K tìm được người bán thì bị cáo là trực tiếp trao đổi và tự quyết định về khối lượng loại chất ma tuý và số tiền mua ma túy để sử dụng; bị cáo cũng là người đề xuất địa điểm sử dụng, nên bị cáo P liên hệ phòng Karaoke "H" để phục vụ việc sử dụng ma tuý.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 07-11-2023 mẹ bị cáo N là bà Nguyễn Thị T cung cấp cho Tòa án 01 bằng Tổ quốc ghi công của cụ Nguyễn Văn Q1 là ông nội bà T (cụ cố của bị cáo); một giấy xác nhận có cậu tên Nguyễn Minh V1 là Bộ đội nhập ngũ năm 2002; bản thân bị cáo được UBND xã T, thị xã H cấp Giấy cảm ơn vì đã hỗ trợ 1.000.000 đồng cho Quỹ khuyến học của địa phương, do đó áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt, xử bị cáo mức án 08 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên chấp nhận; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Huy N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2023/HSST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Huy N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Huy N 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-9-2022.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Mai Huy N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện DMC;
- VKSND huyện DMC;
- CCTHADS huyện DMC;
- Công an huyện DMC;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quốc Vũ